

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Nhóm VinGroup liệu đã hụt hơi?

Thị trường tiếp tục điều chỉnh giảm trong phiên giao dịch ngày thứ Tư, tuy nhiên áp lực điều chỉnh không quá lớn. Chỉ số duy trì tăng điểm trong phần lớn thời gian phiên sáng, tuy nhiên đã không thể giữ vững sắc xanh trước áp lực bán mạnh lên vào phiên chiều, dẫn đến Vn-Index đóng cửa giảm 3.11 điểm (-0.18%). Thanh khoản sụt giảm so với phiên hôm qua, tuy giá trị vẫn ở mức tương đối cao, lớn hơn bình quân 20 phiên. Khối ngoại thu hẹp đã bán ròng, với khối lượng mua ròng ở các cổ phiếu ngân hàng như TPB, SHB, VCB phần nào bù đắp cho lượng bán ròng mạnh ở FPT và KDH.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index ghi nhận mức giảm 3.11 điểm (-0.18%), đóng phiên ở 1,757.95 điểm; HNX-Index tăng 0.79 điểm (+0.29%), đạt 276.12 điểm. Thanh khoản toàn thị trường đạt mức 41.1 nghìn tỷ đồng, tương ứng với 1.3 tỷ cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại vẫn tiếp tục bán ròng 832 tỷ đồng trong phiên, giá trị bán ròng lớn nhất tập trung ở các cổ phiếu FPT, KDH và HDB.

VPB (+3.69%), VJC (+6.95%), GEE (+6.97%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số. Ở chiều ngược lại, VHM (-2.36%), VIC (-1.13%), VCB (-0.95%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

Dịch vụ thương mại, Dịch vụ viễn thông và Bất động sản là các nhóm ngành giảm điểm nhiều nhất trong phiên hôm nay. Các đại diện tiêu biểu là VEF, VGI và VIC.

Góc nhìn kỹ thuật: Thị trường tiếp tục diễn biến giằng co quanh vùng cao 1,760 điểm nhưng có sự phân hóa mạnh. Đại đa số các cổ phiếu vẫn đang vận động tích lũy trong nền và chưa xuất hiện nhóm ngành dẫn sóng. Thanh khoản giao dịch ở mức bình quân 20 phiên cho thấy cho thấy dòng tiền vẫn ở lại thị trường dù có áp lực chốt lời. Thị trường hiện tích lũy quanh vùng 1,750 - 1,770 điểm nhưng vẫn duy trì được xu hướng tăng. Dù vậy, chỉ số có thể sẽ kiểm định lại mốc kháng cự quan trọng 1,700 trước khi đạt được các mốc điểm cao mới.

Ở trường hợp tích cực: Thị trường tiếp tục hướng về ngưỡng 1,750 - 1,800 điểm. Thanh khoản gia tăng cùng chiều với chỉ số, biên độ lớn và sắc xanh lan tỏa sẽ cùng cổ cho xu hướng uptrend của thị trường.

Ở trường hợp tiêu cực: Thị trường gặp áp lực chốt lời sau khi tin năng hàng được công bố, biên độ các phiên giảm điểm lớn và phá vỡ vùng hỗ trợ ngắn hạn 1,600 điểm. Nếu thủng mốc này, khả năng thị trường sẽ về kiểm định lại vùng 1,500 - 1,550 điểm (đây cũng là vùng đỉnh cũ của thị trường năm 2022).

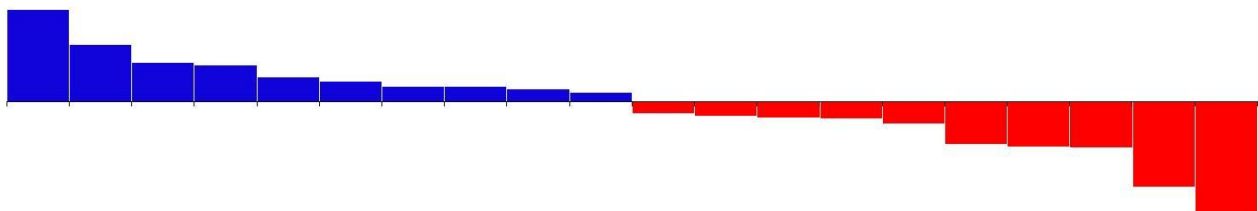
Chiến lược: Ưu tiên chiến lược nắm giữ và hạn chế mua mới khi breakout. Với trường hợp tích cực, VN-Index kiểm định và giữ vững thành công 1,700, nhà đầu tư có thể gia tăng tỷ trọng cho xu hướng tăng sắp tới ở những nhịp kiểm định lại. Trong trường hợp thị trường quay về vùng 1,600 điểm, sẽ có cơ hội mua rẻ hơn, nhà đầu tư có thể giải ngân tập trung nhóm cổ phiếu có nhiều động lực như hưởng lợi từ năng hàng, kết quả kinh doanh tăng trưởng mạnh mẽ; hoặc mặt bằng định giá thấp hơn so với thị trường chung.



Nhóm ngành (tỷ đồng)							
Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-0.6	17.4	27.0	1.2	34.1	4.4	165,160
Bảo hiểm	-1.7	-3.8	0.8	16.3	15.6	1.6	51,561
Bất động sản	-1.1	68.9	166.5	155.6	37.1	2.9	1,823,149
CNTT	-2.8	-15.6	-30.3	-22.4	19.6	4.1	169,112
Dầu khí	-0.1	-6.9	-11.9	-20.0	18.8	2.1	54,214
Dịch vụ tài chính	0.4	45.2	61.7	54.8	29.5	2.3	312,225
Tiện ích	-1.0	-3.7	-4.3	-7.7	18.4	1.8	276,963
Du lịch và Giải trí	2.7	44.7	58.6	81.6	20.8	15.6	206,229
Hàng & DV CN	2.0	16.7	35.2	40.1	17.8	2.1	197,109
Hàng CN & Gia dụng	0.6	1.4	-12.0	-7.8	12.8	1.6	54,443
Hóa chất	-1.5	-5.7	-9.0	-17.0	19.5	1.8	210,547
Ngân hàng	0.4	23.8	34.6	34.2	11.8	2.0	2,854,988
Ô tô và phụ tùng	-0.2	6.4	28.8	25.9	23.7	1.5	18,810
Tài nguyên Cơ bản	-0.3	17.2	19.5	19.2	19.6	1.6	264,954
Th. phẩm & Đồ uống	-0.3	7.8	7.5	3.3	21.5	2.7	467,146
Truyền thông	-1.8	4.7	2.9	78.2	19.7	1.5	3,029
Xây dựng và Vật liệu	-0.7	16.5	27.5	31.8	20.9	1.7	162,694
Y tế	0.0	1.7	-1.8	1.2	18.4	2.2	39,752

Tiền tệ và hàng hóa							
	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	99	-0.2	-0.1	1.6	0.2	-8.9	-4.3
USD/JPY	151	-0.3	-0.9	2.7	1.7	-3.7	1.4
USD/CNY	7	-0.1	0.1	0.1	-0.8	-2.4	0.1
KRW/USD	1,422	-0.5	1.1	2.6	2.5	-3.4	4.2
EUR/USD	1	-0.2	0.0	1.1	-0.3	-11.0	-6.3
USD/VND	26,343	0.0	-0.1	-0.2	0.8	3.4	5.7
Dầu Thô	59	0.1	-6.1	-7.2	-11.7	-18.1	-16.7
Xăng	237	29.6	24.2	17.7	9.3	18.4	16.3
Khi đốt	3	-0.9	-10.0	-1.4	-14.8	-17.4	20.1
Than	104	-0.6	-1.0	3.1	-6.6	-17.1	-30.0
Vàng	4,183	1.0	3.5	13.7	25.8	59.4	57.1
Thép cuộn	3,321	-0.3	-1.8	-2.9	0.8	-4.3	-8.8

Đóng góp vào VN Index



VPB (3.69%)	VJC (6.95%)	GEE (6.97%)	GEX (6.97%)	KDH (6.90%)	CTG (0.74%)	MBB (0.74%)	HDB (1.38%)	TPB (2.60%)	SSI (1.10%)	MWG (-1.07%)	GVR (-1.44%)	BID (-0.63%)	VRE (-1.99%)	GAS (-1.67%)	FPT (-3.03%)	VPL (-3.24%)	VCB (-0.95%)	VIC (-1.13%)	VHM (-2.36%)
----------------	----------------	----------------	----------------	----------------	----------------	----------------	----------------	----------------	----------------	-----------------	-----------------	-----------------	-----------------	-----------------	-----------------	-----------------	-----------------	-----------------	-----------------

[Analyst]

Nhi Nguyen

(84-28) 6299 - 8000

nhi.ntt@shinhan.com

[Analyst]

Ngoc Le

(84-28) 6299 - 8017

ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV

để cập nhật báo cáo mới nhất


 Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. VIC – Bất động sản: Trong 9 tháng đầu năm 2025, VinFast đã bán 103,884 ô tô điện, vượt kỷ lục doanh số năm của các hãng xe nước ngoài tại Việt Nam và đạt mức chưa từng có trong lịch sử ngành xe Việt.
2. MBB – Ngân hàng: Ngân hàng MB đăng ký thực hiện 381.37 triệu quyền mua tương đương 45.76 triệu cổ phiếu MBS phát hành thêm với giá trị dự kiến 457.64 tỷ đồng, giao dịch dự kiến vào ngày 17/10/2025.
3. AST – Công nghiệp: Taseco Airs dự chi 112,5 tỷ đồng tạm ứng cổ tức 25% bằng tiền mặt cho 45 triệu cổ phiếu, ngày chốt danh sách cổ đông là 17/10 và thanh toán vào 24/10.
4. NLG – Bất động sản: Nam Long sẽ phát hành hơn 100 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá 25,000 đồng/cổ phiếu, dự kiến huy động 2,503 tỷ đồng và chốt quyền mua vào ngày 20/10.
5. NVL – Bất động sản: Diamond Properties vừa đăng ký bán 2,15 triệu cổ phiếu NVL, dự kiến giảm tỷ lệ sở hữu tại Novaland từ 8.079% xuống 7.974% và thu về khoảng 33.3 tỷ đồng nếu giao dịch thành công.
6. VIC – Bất động sản: Ngày 15/10/2025, Vingroup công bố triển khai các dự án nhà ở xã hội tại 7 tỉnh thành với gần 50.000 căn có kế hoạch thực hiện và gần 11,000 căn đang thi công hoặc mở bán tại 4 địa phương.
7. ANV – Thủy sản: Công ty Nam Việt sẽ chi hơn 266 tỷ đồng trả cổ tức tổng tỷ lệ 10% cho cổ đông, ngày chốt danh sách là 24/10 và thanh toán vào 10/11, nguồn vốn từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.
8. NT2 – Năng lượng: Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 sẽ trả cổ tức tiền mặt tỷ lệ 7% từ ngày 31/10, dự kiến chi hơn 201,5 tỷ đồng cho gần 287,9 triệu cổ phiếu đang lưu hành.
9. SSI – Dịch vụ tài chính: SSI thông qua nghị quyết mua 15 triệu cổ phần Công ty cổ phần Công nghệ số SSI với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần theo hình thức chào bán riêng lẻ. Công nghệ số SSI là công ty con gián tiếp của SSI.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng – VPB

VPB – Ngân hàng: Lũy kế 9 tháng, VPBank đạt lợi nhuận trước thuế 20.396 tỷ đồng, tăng 47.1% so với cùng kỳ và hoàn thành 81% kế hoạch năm 2025. Tổng tài sản hợp nhất đạt 1.18 triệu tỷ đồng, tăng 27.5%.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)									
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần			10/14/2025	10/15/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên	
1	Công nghệ Thông tin			67.8	1,236	1,743	1,039		
2	Truyền thông			54.6	50	55	36		
3	Hàng cá nhân & Gia dụng			50.0	122	175	116		
4	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp			19.6	4,205	3,114	2,603		
5	Du lịch và Giải trí			16.9	772	601	514		
6	Hóa chất			11.8	763	698	625		
7	Điện, nước & xăng dầu khí đốt			10.9	232	212	192		
8	Bảo hiểm			4.5	68	48	46		
9	Ngân hàng			0.4	11,844	10,823	10,777		
10	Xây dựng và Vật liệu	-2.6			2,725	2,129	2,187		
11	Bất động sản	-7.7			10,032	7,123	7,714		
12	Dịch vụ tài chính	-12.3			8,799	4,781	5,454		
13	Y tế	-23.8			64	33	44		
14	Dầu khí	-25.5			864	549	737		
15	Ô tô và phụ tùng	-28.5			313	154	215		
16	Thực phẩm và đồ uống	-28.6			2,557	1,459	2,042		
17	Bán lẻ	-29.5			1,470	715	1,014		

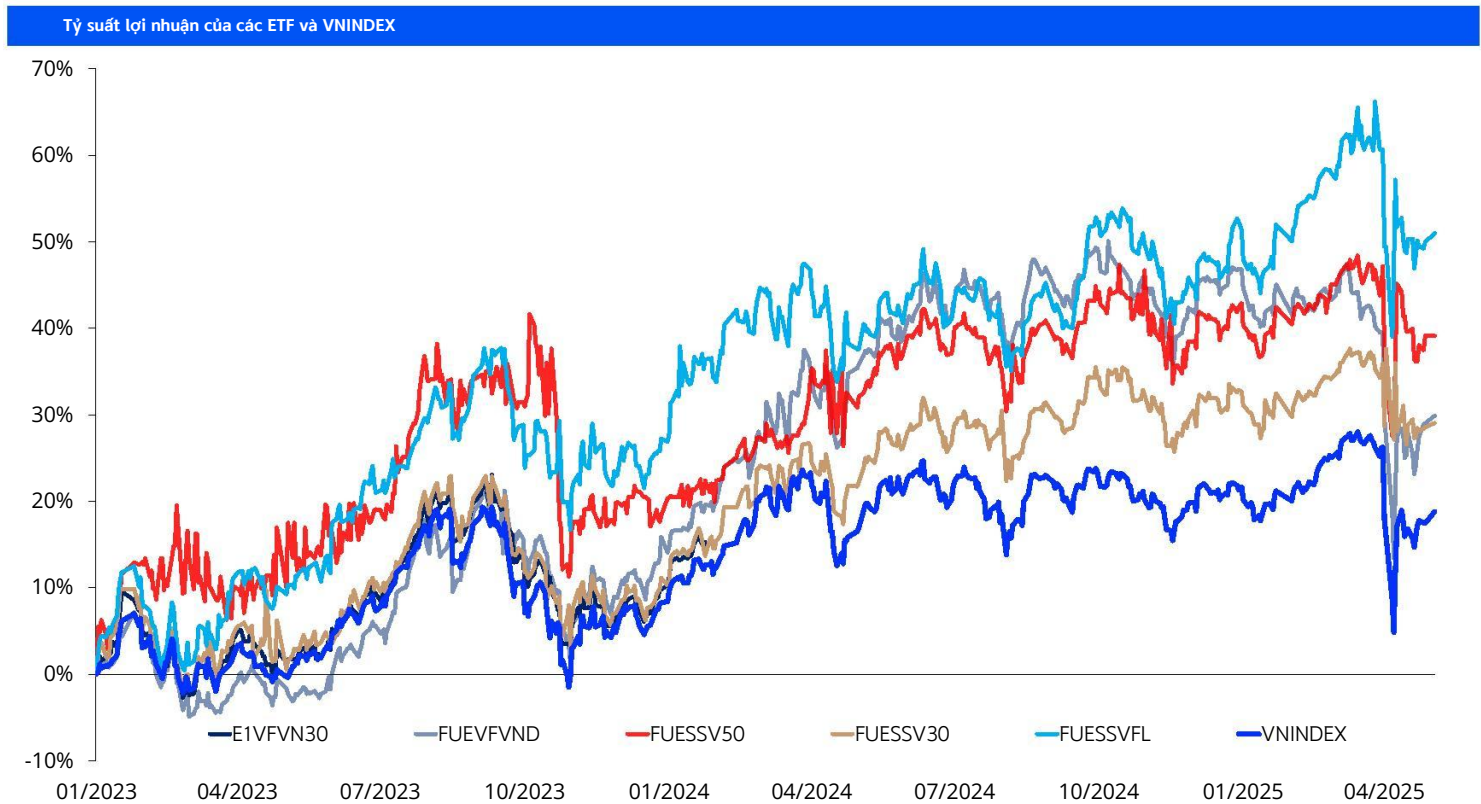
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	62,900	7.0	13.9	257.9	300	1,831.6	
SHB	SHB	Ngân hàng	18,200	1.1	5.2	131.2	91	2,465.9	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	39,600	1.3	3.9	322.1	84	1,703.7	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	124,000	-2.4	15.3	210.0	71	876.2	
MBB	MBBank	Ngân hàng	27,250	0.7	1.5	66.3	43	861.2	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	62,500	-1.0	-3.3	3.2	36	329.2	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	82,500	0.0	-0.1	17.9	19	546.2	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	54,800	0.7	3.6	46.1	14	442.1	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	41,450	1.1	0.6	63.2	4	1,242.0	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	42,750	-0.6	-2.4	29.7	14	339.2	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	40,800	0.0	5.7	69.9	3	545.3	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	23,500	0.6	-1.5	92.4	(11)	449.6	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	23,000	1.8	16.4	40.7	(22)	401.3	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	83,300	-1.1	3.1	38.5	(22)	476.1	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	28,250	-0.4	-3.3	27.2	(30)	983.5	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	165,800.0	7.0	31.9	480.1	3.4	125.70	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	48,400.0	1.3	1.6	68.3	5.0	47.65	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	10,800.0	-0.5	0.9	30.9	10.2	10.70	
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	41,700.0	-0.8	-1.3	3.6	2.2	42.25	
DGW	Thế Giới Số	Bán lẻ	40,900.0	2.3	-0.8	1.7	1.1	41.25	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	13,200.0	0.4	-2.6	45.2	2.5	13.55	
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	9,080.0	-1.0	-2.4	11.4	1.8	9.30	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	12,200.0	-1.2	-1.6	-29.9	-4.8	12.40	
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	11,000.0	-6.0	0.0	-25.9	-6.9	11.00	
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	33,800.0	-3.2	1.8	3.0	-3.5	33.20	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)					Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng					Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(419.72)	FPT	TPB	204.37		10/15/2025	3,309.9	4,142.0	-832.1
(262.43)	KDH	SHB	201.60		10/14/2025	4,224.5	5,633.7	-1,409.3
(169.88)	HDB	VCB	99.15		10/13/2025	4,372.4	5,614.7	-1,242.2
(80.12)	VIC	GMD	78.29		10/10/2025	3,886.5	4,348.0	-461.5
(76.68)	VGC	LPB	67.13		10/9/2025	3,210.7	4,814.5	-1,603.9
(75.73)	HPG	VNM	60.77		10/8/2025	4,432.6	4,214.6	218.1
(74.33)	VPB	PDR	59.98		10/7/2025	2,433.4	3,774.1	-1,340.7
(74.17)	VRE	FRT	30.27		10/6/2025	3,126.5	4,984.5	-1,858.0
(70.90)	MWG	SSI	28.99		10/3/2025	2,572.4	3,794.1	-1,221.7
(61.42)	KBC	VJC	26.14		10/2/2025	1,628.8	3,983.8	-2,354.9
					10/1/2025	1,855.6	3,505.7	-1,650.1
					9/30/2025	3,016.0	4,302.2	-1,286.2
					9/29/2025	2,346.0	3,099.7	-753.7
					9/26/2025	1,908.3	3,955.1	-2,046.9
					9/25/2025	2,461.0	4,524.7	-2,063.8
					9/24/2025	2,224.8	3,730.6	-1,505.8

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa										
Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên	
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	35,300	-0.5%	6.7%	50.3%	198,700	7.1		
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	30,000	1.7%	4.8%	49.3%	11,700	0.4		
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	34,750	1.3%	2.7%	57.2%	56,800	2.0		
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFNVD	39,930	0.8%	-0.7%	19.1%	236,800	9.4		
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	27,000	1.9%	8.4%	50.7%	64,900	1.7		
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	25,250	-0.6%	6.3%	51.2%	11,800	0.3		
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	24,490	-0.1%	7.6%	50.4%	12,600	0.3		
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	14,190	2.8%	17.5%	66.9%	57,500	0.8		
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,600	-0.4%	7.9%	51.6%	500	0.0		
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	15,680	-0.4%	0.4%	30.7%	20,100	0.3		
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	19,720	0.4%	3.8%	50.5%	300	0.0		
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	16,900	1.4%	0.8%	19.4%	4,300	0.1		
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,470	1.8%	-0.2%	30.9%	3,000	0.0		
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	14,940	n.a	0.7%	18.9%	100	0.0		
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	n.a	0	n.a		
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	12,090	0.0%	-0.1%	25.9%	0	n.a		



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa														
Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	240.3	(198,399)	(1,477,103)	48.8	17.2	1.0	1.63	2.3	14.8	59.8
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.7	-	(20,324)	47.2	22.7	0.9	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	21.6	16,655	7,256	57.5	23.0	1.0	1.72	1.7	10.6	82.8
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	524.2	94,516	(317,598)	18.8	21.0	1.0	2.01	2.1	13.4	83.1
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	49.5	17.3	0.9	1.58	2.1	14.7	49.9
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	8.2	2,413	(8,472)	49.9	20.9	0.8	1.62	2.3	14.4	64.7
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	35.1	(31,816)	(234,149)	50.2	19.5	1.0	1.40	2.3	14.7	66.4
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	66.5	54.0	1.0	1.48	2.1	14.7	50.0
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	100.5	-	(81,785)	50.3	22.3	0.9	1.78	1.8	11.3	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	14.7	(27,989)	(59,954)	32.9	23.4	0.9	1.34	1.8	18.0	41.4
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.4	(13,171)	(67,822)	51.0	24.1	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	13.2	(23,039)	(42,121)	19.9	22.4	1.0	1.98	2.1	13.7	84.1
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	25.5	35.3	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	3.0	n.a	n.a	18.6	24.3	1.0	1.99	1.9	12.4	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	17.4	n.a	0.8	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg



SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongsongpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, Pudong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.